

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **214/2023/HS-ST**

Ngày 14/12/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đường Anh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng;

Ông Huỳnh Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng - Thư ký **Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu**, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 198/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2023/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Văn Viết T**, sinh ngày 01/01/1970; tên gọi khác: Không; nơi sinh tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: D175, **khu phố D, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Văn Viết N**, sinh năm 1941 (đã chết) và bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1939; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 3, có vợ là **Trần Thị H**, sinh ngày 18/12/1973 và có 01 con sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Ông **Võ Văn L**, sinh năm 1987 (đã chết);

Ông **Nguyễn Tấn L1**, sinh năm 1980 (đã chết)

- Người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông **Võ Văn L**:

Bà **Trần Thị Á**, sinh ngày 01/01/1947; (mẹ ông **L**)

Bà **Lê Thị Yến K**, sinh ngày 01/01/1986; (vợ ông **L**)

Cháu **Võ Thị K1**, sinh năm 2010; **Võ Thị T1**, sinh năm 2013; **Võ Thị Bé M**, sinh năm 2016 và **Võ Văn Á**, sinh năm 2019; (các con ông **L**, bà **K**)

Cùng nơi cư trú: **Ấp X, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng**.

- Người đại diện theo ủy quyền thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị

thiệt hại (Võ Văn L): Ông Lê Văn B, sinh ngày 01/01/1993; nơi cư trú: 191/2, ấp B, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Theo giấy ủy quyền ngày 16/11/2022 và ngày 09/8/2023. (vắng mặt)

- Người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Tấn L1:

Ông Nguyễn Tấn P, sinh ngày 01/01/1947; (cha ông Luông)

Bà Phan Thị K2, sinh ngày 01/01/1946; (mẹ ông L1)

Cùng nơi cư trú: Ấp Ba, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Bà Nguyễn Thị X, sinh ngày 01/01/1985; (vợ ông L1)

Cháu Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 2007; (con ông L1, bà X)

Cùng nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- Người đại diện theo ủy quyền thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại (Nguyễn Tấn L1): Bà Nguyễn Thị X, sinh ngày 01/01/1985; nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Theo giấy ủy quyền ngày 27/7/2023. (có mặt)

- Bị đơn dân sự: Bà Trần Thị H, sinh ngày 18/12/1973; nơi cư trú: D175, khu phố D, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Văn Viết T có giấy phép lái xe hạng C số 750971000607 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đ cấp ngày 11/10/2018 có giá trị đến ngày 11/10/2023. Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 24/10/2022, Văn Viết T điều khiển xe ô tô tải biển số 60H-004.15 lưu thông trên đường D hướng từ thị trấn V (ngã tư Huyện đội đi ngã tư T) đến bến cát T, thuộc khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai để lấy cát. Khi đến Km11 + 500 DT 762, thuộc khu phố B, thị trấn V, T bật đèn xi nhan (đèn báo rẽ) chuyển hướng rẽ trái vào đường nhánh bãi cát T. Vị trí ngã ba giao nhau tiếp giáp giữa đường DT 762 và đường nhánh vào bãi cát Trị An rộng 16m; đường DT 762 là đoạn đường hai chiều rộng 06m, giữa đường có vạch sơn đứt quãng, mặt đường rải nhựa phẳng, thẳng; đường nhánh vào bãi cát T là đoạn đường nhựa thẳng phẳng, không có vạch sơn phân tuyến ở giữa, chiều rộng mặt đường đoạn trực trước bánh xe ô tô là 4m40 và lớn dần ở đoạn tiếp giáp đường DT 762 là 16m. Do T không chú ý quan sát, khi chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên xe ô tô tải biển số 60H-004.15 va chạm với xe mô tô biển số 60N3-2749 do ông Nguyễn Tấn L1, sinh năm 1980, ngụ tại xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng điều khiển chở theo ông Võ Văn L, sinh năm 1987, ngụ tại xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng điều khiển lưu thông cùng chiều bên trái gây tai nạn giao thông. Điểm va chạm là phần mặt ngoài bánh xe trước bên trái và phần chắn bùn phía trên bánh xe bên trái xe ô tô biển số 60H-004.15 với bánh xe phía trước, phần đầu tay lái bên phải và yếm chắn gió bên phải xe mô tô biển số 60N3-2749. Hậu quả vụ tai nạn, ông Nguyễn Tấn L1 và ông Võ Văn L chết tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 08 giờ 40 phút ngày 24/10/2022 tại Km17 + 500 đường D, thuộc khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Hiện trường nguyên vẹn)

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là ngã ba giao nhau, mặt đường rải nhựa phẳng. Đoạn đường chính có vạch phân tuyến là đường hai chiều, chiều rộng mặt đường nơi xảy ra tai nạn là 05m. Chiều rộng đường chính là 06m. Ngã ba nơi giao nhau giữa đoạn đường chính và đường vào bãi cát T là 16m.

Hiện trường được lấy cố định bởi trụ điện 22A đứng ngoài mặt đường chính. Lấy lề trái theo hướng ngã tư Huyện đội đến ngã tư T làm lề chuẩn để đo vẽ hiện trường.

- Vết cày đứt đoạn dài 05m50 kéo dài hướng ngã tư Huyện đội đến ngã tư T. Điểm đầu vết cày cách lề chuẩn là 01m20; điểm cuối vết cày tiếp giáp với trục chân giữa xe mô tô biển số 60N3-2749.

- Xe mô tô biển số 60N3-2749 nằm nghiêng bên trái trên mặt đường vào bãi cát T, đầu xe quay về hướng ngã tư T, đuôi xe quay về hướng ngã tư Huyện đội; trục bánh trước cách lề chuẩn là 03m15, cách trụ điện 22A là 13m90; trục bánh sau cách lề chuẩn là 03m45, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô tải biển số 60H-004.15 là 04m25.

- Xe ô tô tải biển số 60H-004.15 đứng trên mặt đường đi vào bãi cát T, đầu xe quay về hướng bãi cát T, đuôi xe quay về hướng lề chuẩn; trục bánh trước bên trái cách lề chuẩn là 13m75; trục bánh sau bên trái cách lề chuẩn là 07m50, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 60N3-2749 là 04m25.

- Nạn nhân 01 ngã nằm trên mặt đường vào bãi cát T, đầu nạn nhân quay về hướng bãi cát T; đỉnh đầu cách lề chuẩn là 07m40, cách trụ điện số 22A là 16m85, gót chân trái cách lề chuẩn là 06m.

- Nạn nhân 02 nằm nghiêng bên phải trên mặt đường vào bãi cát T, đầu nạn nhân quay về hướng lề chuẩn; đỉnh đầu cách lề chuẩn là 07m30, cách trụ điện 22A là 18m10, gót chân trái cách lề chuẩn là 08m70.

Trụ điện số 22A đứng ngoài mặt đường chính lề phải hướng từ ngã tư Huyện Đ đến ngã tư T, cách mép lề phải là 04m60, cách trục bánh trước xe mô tô biển số 60N3-2749 là 13m90, cách đỉnh đầu nạn nhân 01 là 16m85, cách đỉnh đầu nạn nhân 02 là 18m10.

- Khám nghiệm hiện trường tạm giữ xe mô tô biển số 60N3-2749 và xe ô tô tải biển số 60H-004.15.

Tại biên bản dừng lại hiện trường hồi 09 giờ ngày 28/12/2022, thể hiện: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường ngay ngã ba giao nhau đường DT 762 và đường vào bãi cát T, mặt đường rải nhựa phẳng, chiều rộng mặt đường nơi xảy ra tai nạn (đoạn trục trước bánh xe) là 4m40, chiều rộng mặt đường nơi xảy ra tai nạn (đoạn trục sau bánh xe) là 6m40; chiều rộng đoạn đường chính DT 762 là 6m00, chia làn đường thành hai phần bằng nhau, chính giữa làn đường có vạch đứt phân tuyến. Ngã ba nơi giao nhau giữa đường DT762 và đường vào bãi cát T là 16m00. Xung quanh đoạn đường nơi xảy ra tai nạn không có dân cư sinh sống.

Lấy trụ điện số 22A đứng ngoài mặt đường chính lề phải theo hướng ngã tư Huyện Đ đến ngã tư T, cách mép lề phải là 4m60. Lấy mép lề đường bên trái theo hướng ngã tư Huyện đội đến ngã tư T làm lề chuẩn để đo vẽ hiện trường.

Xe mô tô biển số 60N3-2749 nằm ngã sang bên trái trên mặt đường vào

bãi cát **T**; đầu xe hướng về ngã tư **T**, đuôi xe mô tô hướng về ngã tư Huyện đội; trục bánh trước cách lề chuẩn 3m15, cách trụ điện số 22A là 13m90; trục bánh sau xe mô tô cách trục bánh sau bên trái xe ô tô tải biển số 60H-004.15 là 4m25, cách lề chuẩn là 3m45.

Xe ô tô tải biển số 60H-004.15 dừng trên mặt đường đi vào bãi cát **T**; đầu hướng về bãi cát **T**, đuôi hướng về lề chuẩn; trục bánh sau bên trái xe ô tô tải cách lề chuẩn là 7m50, cách mép lề đường bên trái đường vào bãi cát **T** (đoạn trục sau xe ô tô) là 1,8m; trục bánh sau bên phải xe ô tô tải cách lề chuẩn là 7m40, cách mép lề phải đường vào bến cát Trị An (đoạn trục sau xe ô tô) là 2,1m; trục bánh trước bên trái xe ô tô cách mép lề trái đường vào bến cát Trị An là 1,2m và cách lề chuẩn là 13m75.

Tại biên bản khám xe ô tô tải biển số 60H-004.15 hồi 09 giờ 30 phút ngày 21/11/2022, thể hiện: Nhiều vết trượt xước nhựa ở mặt ngoài phía trước dưới cản trước xe bên trái kích thước 27cm x 20cm có dính chất màu vàng và cản trước xe bên trái bị bung hở; Nhiều vết trượt xước nhựa ở mặt ngoài bậc lên xuống bên trái cabin kích thước 53cm x 5cm; Nhiều dấu vết trượt xước nhựa ở mặt ngoài phía trước bậc lên xuống bên trái cabin kích thước 40cm x 40cm; Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài bánh trước bên trái xe ô tô lần lượt có kích thước 20cm x 05cm và kích thước 11cm x 10cm; Chấn bụn phía trên bánh xe bên trái bị vỡ và mặt ngoài có nhiều dấu vết trượt xước có dính chất màu đen kích thước 30cm x 10cm.

Tại biên bản khám xe mô tô biển số 60N3-2749 hồi 08 giờ ngày 21/11/2022, thể hiện: Vết chà mòn nhựa ở mặt ngoài tay nắm bên trái, phía sau yên xe kích thước 12cm x 3cm theo hướng từ trước ra sau; Vết chà mòn kim loại ở mặt ngoài phía dưới đầu tay lái bên trái kích thước 1,5cm x 2,5 cm theo hướng từ trước ra sau; Gương chiếu hậu bên trái bị bung khỏi vị trí, trục gương chiếu hậu quay ra phía sau; Vết chà mòn cao su ở mặt ngoài gác chân sau bên trái dài 09cm; Gác chân trước bên trái bị gãy bung khỏi vị trí; Đầu cần số bên trái phía trước bị cong gập theo hướng từ trước ra sau; Ốp bảo vệ đèn chiếu sáng phía trước xe bị bung khỏi vị trí; Vết chà mòn kim loại ở mặt trước gần trụ gương chiếu hậu bên phải, kích thước 3,5cm x 0,4cm hướng từ trước ra sau; Vết chà mòn kim loại ở mặt ngoài phía trước đầu tay phanh bên phải, kích thước 1,5cm x 1,5cm hướng từ trước ra sau; Vết chà mòn kim loại ở mặt ngoài phía trước tay phanh bên phải dài 11cm; Đèn chuyển hướng bên phải (xi nhan) bị vỡ hoàn toàn, bung khỏi vị trí; Ốp nhựa bảo vệ phía trước cổ xe bị nứt bể, mặt ngoài mép dưới bên phải ốp bảo vệ có dính chất liệu màu đen, kích thước 4,5cm x 19cm theo hướng từ trước ra sau; Yếm chắn gió (bửng) bên phải bị bung khỏi vị trí; Mặt ngoài yếm chắn gió bên phải có nhiều vết xước, kích thước 16cm x 11cm theo hướng từ trước ra sau; Mặt ngoài ốp nhựa bên hông phải xe có nhiều vết xước chạy dài theo hướng từ trước ra sau, kích thước 30cm x 16cm; Chân phanh bên phải, gác chân phía trước bên phải và cần đạp khởi động xe bên phải bị cong gập theo hướng từ trước ra sau; Vết chà mòn kim loại ở mặt ngoài cuối ống xả khói (pô), kích thước 3cm x 0,7cm theo hướng từ trước ra sau; Mặt ngoài phía dưới ốp bảo vệ lốc máy bên phải bị vỡ, kích thước 2cm x 2,5cm; Vết chà mòn

kim loại ở mặt ngoài phía trước thanh giảm xóc bên phải, kích thước 8cm x 01cm, cách trục bánh trước bên phải 04cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định: Điềm va chạm giữa hai xe là phần mặt ngoài bánh xe trước bên trái và phần chắn bùn phía trên bánh xe bên trái xe ô tô tải biển số 60H-004.15 với bánh xe phía trước, phần đầu tay lái bên phải và yếm chắn gió bên phải xe mô tô biển số 60N3-2749.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 2142A/KL-KTHS ngày 03/11/2022 của Giám định viên **Phòng K3 Công an tỉnh Đ**, kết luận nguyên nhân tử vong của ông **Võ Văn L** như sau:

Dấu hiệu chính: Xây sát, bầm tím da vùng ngực hai bên. Xây sát da vùng bả vai - lưng trái. Xây sát da vùng thắt lưng. Gãy xương sườn, gãy thân xương ức, dập tụ máu, rách cuống phổi hai bên. Nguyên nhân tử vong: Chấn thương ngực kín, gãy xương sườn, gãy xương ức, dập rách cuống phổi hai bên. Nồng độ Ethanol dưới ngưỡng ngoại sinh trong máu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 2242B/KL-KTHS ngày 03/11/2022 của Giám định viên **Phòng K3 Công an tỉnh Đ**, kết luận nguyên nhân tử vong của ông **Nguyễn Tấn L1** như sau:

Dấu hiệu chính: Hai tai - mũi - miệng có máu, mặt biến dạng. Rách da, cơ vùng trán. Rách da, cơ vùng đỉnh. Bầm tím da vùng má - mang tai - cổ phải. Xây sát da má phải. Gãy xương gò má hai bên, gãy xương nền sọ trước, gãy xương hàm dưới. Tụ máu dưới da, cơ toàn bộ vùng đầu. Vỡ phức tạp toàn bộ xương hộp sọ, rách màng não cứng, dập xuất huyết não toàn bộ và một phần não thoát ra ngoài. Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não hở và hàm mặt. Vỡ phức tạp toàn bộ xương hộp sọ, rách màng não cứng, dập xuất huyết não toàn bộ và một phần não thoát ra ngoài. Gãy xương gò má hai bên, gãy xương hàm dưới. Nồng độ Ethanol dưới ngưỡng ngoại sinh trong máu.

Tại Bản kết luận giám định số 20/KL-KTHS ngày 12/12/2022 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định cơ chế va chạm và chiều hướng hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 60H-004.15 và xe mô tô biển số 60N3-2749 như sau:

Xe ô tô biển số 60H-004.15 và xe mô tô biển số 60N3-2749 có va chạm với nhau.

Cơ chế va chạm và chiều hướng hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện: Dấu vết trượt xước, bám chất màu xanh đen, gãy vỡ biến dạng các chi tiết phía trước bên phải xe mô tô biển số 60N3-2749 (tay lái, tay phanh, ốp đầu xe, cánh yếm, cần đạp phanh, đế chân trước, cần khởi động) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, bám chất màu vàng và màu đen, biến dạng các chi tiết phía trước bên trái xe ô tô biển số 60H-004.15 (cản trước, cung trước chắn bùn bánh trước, phía trước bậc lên xuống cabin, bánh trước) có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải, dấu vết trên bánh xe có chiều từ tâm ra mặt lăn, ngược chiều quay tiến của bánh xe.

Kết quả kiểm tra thiết bị giám sát hành trình trên xe ô tô biển số 60H-004.15 ngày 24/10/2022, xác định: Tại thời điểm lúc 07 giờ 59 phút 42 giây, xe

ô tô đang chạy trên đường DT 762 với vận tốc 31km/h và đang cách ngã ba đường vào **bến cát T** khoảng 45m. Đến thời điểm lúc 07 giờ 59 phút 58 giây xe ô tô đang dừng ở bên trong đường vào **bến cát T**. Trên đường DT 762 đoạn từ ngã ba đường vào **bến cát T** đến ngã ba giao với **đường L** có biển báo “Tốc độ tối đa cho phép là 50km/h”.

Ngày 27/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện V** có Quyết định số 55/QĐ trưng cầu giám định tốc độ và trạng thái chuyển động của xe ô tô biển số 60H-004.15 và xe mô tô biển số 60N3-2749. Tại kết luận giám định số 1917/K1-KTHS ngày 09/3/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô biển số 60H-004.15 và xe mô tô biển số 60N3-2749. Khi va chạm xe ô tô biển số 60H-004.15 có trạng thái chuyển động trên **đường D** hướng từ ngã tư **Huyện Đ đi bãi cát T**; xe mô tô biển số 60N3-2749 có trạng thái chuyển động nhanh hơn và cùng chiều bên trái xe ô tô biển số 60H-004.15.

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của **Văn Viết T** lúc 09 giờ 08 phút ngày 24/10/2022, là 0,00mg/lít khí thở.

Kết quả xác minh nguồn gốc xe:

- Xe mô tô biển số 60N3-2749 do ông **Phạm Tuấn A**, sinh năm 1983, ngụ tại **khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai** đứng tên sở hữu. Năm 2017, ông **Tuấn A** bán cho tiệm mua xe cũ tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Văn Ý khai mua xe mô tô tại tiệm mua bán xe cũ tại Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không nhớ địa chỉ cụ thể. Ngày 24/10/2022, ông Ý cho ông **L1** mượn xe làm phương tiện đi lại thì bị tai nạn giao thông.

- Xe ô tô tải 60H-004.15 do bà **Trần Thị H**, sinh năm 1973, ngụ tại **D, khu phố D, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai** đứng tên sở hữu. Ngày 24/10/2022, bà **H** giao xe cho chồng là **Văn Viết T** điều khiển xe đến bến cát Trị An để lấy cát thì xảy ra tai nạn giao thông.

Xử lý tài sản, phương tiện tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện V** đã giao trả xe ô tô tải biển số 60H-004.15 cho bà **Trần Thị H**; giao trả xe mô tô biển số 60N3-2749 cho ông Nguyễn Văn Ý.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo **Văn Viết T** và chủ xe bà **Trần Thị H** (cũng là vợ bị cáo) đã mua quan tài, thuê xe và hỗ trợ gia đình ông **Nguyễn Tấn L1** 110.000.000 đồng, gia đình ông **Võ Văn L** 430.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông **L1**, ông **L** đã làm đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với **Văn Viết T** và không yêu cầu thêm về dân sự.

Bản Cáo trạng số: 202/CT-VKSVC ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo **Văn Viết T** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời rút một phần về việc áp dụng tình tiết vi phạm tại khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38

và Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Văn Viết T** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; về trách nhiệm bồi thường thiệt hại đã bồi thường xong theo yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không phát biểu tranh luận và không trình bày lời bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo gửi lời xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện V**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện V**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo **Văn Viết T** đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 24/10/2022 tại Km17 + 500 **đường D, thuộc khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai**, **Văn Viết T** (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển ô tô tải biển số 60H-004.15 chuyển hướng sang trái vào đường nhánh bãi cát Trại An không chú ý quan sát, khi chuyển hướng không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 60N3-2749 do ông **Nguyễn Tấn L1** điều khiển chở theo ông **Võ Văn L** lưu thông cùng chiều bên trái gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả vụ tai nạn làm ông **Võ Văn L** và ông **Nguyễn Tấn L1** chết tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 2142A/KL-KTHS ngày 03/11/2022 của Giám định viên **Phòng K3 Công an tỉnh Đ**, kết luận nguyên nhân tử vong của ông **Võ Văn L** như sau: Chấn thương ngực kín, gãy xương sườn, gãy xương ức, dập rách cuống phổi hai bên. Nồng độ Ethanol dưới ngưỡng ngoại sinh trong máu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 2242B/KL-KTHS ngày 03/11/2022 của Giám định viên **Phòng K3 Công an tỉnh Đ**, kết luận nguyên nhân tử vong của ông **Nguyễn Tấn L1** như sau: Chấn thương sọ não hở và hàm mặt. Vỡ phức tạp toàn bộ xương hộp sọ, rách màng não cứng, dập xuất huyết não toàn bộ và một phần não thoát ra ngoài. Gãy xương gò má hai bên, gãy xương hàm dưới. Nồng độ Ethanol dưới ngưỡng ngoại sinh trong máu.

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của **Văn Viết T** lúc 09 giờ 08 phút ngày 24/10/2022, là 0,00mg/lít khí thở.

Tại kết luận giám định số 1917/K1-KTHS ngày 09/3/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Khi va chạm xe ô tô

biển số 60H-004.15 có trạng thái chuyển động trên **đường D** hướng từ ngã tư **Huyện Đ đi bãi cát T**; xe mô tô biển số 60N3-2749 có trạng thái chuyển động nhanh hơn và cùng chiều bên trái xe ô tô biển số 60H-004.15.

Bị cáo và gia đình người bị thiệt hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y nguyên nhân tử vong, kết quả kiểm tra nồng độ cồn và các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn nêu trên.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập thể hiện tại hồ sơ, nhận thấy hành vi của bị cáo **Văn Viết T** đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ; phạm vào tình tiết định khung “Làm chết 02 người” nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo **Văn Viết T** đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại, gây mất mát, đau buồn cho gia đình người đã mất. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm để bị cáo lấy đó làm bài học cho mình mà tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo và gia đình đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại với tổng số tiền 540.000.000 đồng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thành tích xuất sắc trong công tác về phong trào “Ủng hộ quỹ khuyến học”, phong trào “Chống dịch Covid-19”, phong trào “Quỹ vì người nghèo”, phong trào công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ (được tặng 04 giấy khen); bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; bị cáo có thân nhân cha, mẹ là người có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba; vợ bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong công tác Hội phụ nữ và Chữ thập đỏ nhiều năm liền (được tặng 20 giấy khen); bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô biển số 60N3-2749 đi không đúng phần đường, có trạng thái chuyển động nhanh hơn và cùng chiều bên trái xe ô tô biển số 60H-004.15, là vi phạm quy định “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...”; gia đình bị hại có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo mà vẫn đạt được yêu cầu của việc phòng ngừa và chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo đang gặp nhiều khó khăn vì phải bồi thường thiệt hại số tiền lớn, nên Hội đồng xét xử không xem xét về việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ông **Lê Văn B** là người đại diện

theo ủy quyền thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại (**Võ Văn L**) và bà **Nguyễn Thị X** là người đại diện theo ủy quyền thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại (ông **Nguyễn Tấn L1**) đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện V** đã giao trả lại các tài sản cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp tài sản, gồm: Giao trả xe ô tô tải biển số 60H-004.15 cho bà **Trần Thị H**; giao trả xe mô tô biển số 60N3-2749 cho ông Nguyễn Văn Ý, là đúng quy định của pháp luật.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật hình sự. Điều 45, Điều 135, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Văn Viết T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo **Văn Viết T** 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị đơn dân sự và người đại diện theo ủy quyền thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại bà **Nguyễn Thị X** được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo ủy quyền thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại ông **Lê Văn B** vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đường Anh Sơn